



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 10

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 30/08/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T10.CK1.006

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một tam giác có ba cạnh 6, 8, 10. Nửa chu vi của tam giác bằng

- A. 10 B. 6 C. 24 D. 12

Câu 2. Trong tam giác ABC , định lý côsin viết đúng là

- A. $a^2 = b^2 + c^2 - 2bc \cos B$ B. $a^2 = b^2 + c^2 - 2bc \cos A$
 C. $a^2 = b^2 + c^2 + 2bc \cos A$ D. $a^2 = b^2 - c^2 - 2bc \cos A$

Câu 3. Một đại lượng có giá trị đúng $a = 29240$, phép đo cho số gần đúng $\bar{a} = 28686$. Sai số tuyệt đối của phép đo bằng

- A. -554 B. 554 C. 700 D. 57926

Câu 4. Một giàn gập gồm hai thanh dài a và b gập nhau tại khớp O nhịp d là khoảng cách giữa hai đầu tự do, tức cạnh đối diện góc O . Màn hình chỉ hiển thị góc tại O **đã làm tròn**, nên góc thật nằm trong khoảng rộng bằng bước làm tròn, tính từ nửa bước phía dưới tới nửa bước phía trên.

Cấu hình	a (m)	b (m)	Góc hiển thị	Bước làm tròn	Dải nhịp cho phép (m)	Giá thành
1	17	30	150°	1°	$[45, 04; 46]$	35 triệu đồng
2	13	16	108°	2°	$[23, 32; 23, 61]$	23 triệu đồng
3	9	13	142°	2°	$[20, 83; 20, 95]$	24 triệu đồng
4	25	20	92°	2°	$[32, 02; 33, 09]$	37 triệu đồng

Một cấu hình được chứng nhận khi nhịp của nó nằm trong dải cho phép với **mọi** góc thật; trong các cấu hình được chứng nhận thì chọn cấu hình có giá thành nhỏ nhất. Báo cáo nào sau đây đúng?

- A. Mua cấu hình 3, nhịp bảo đảm thuộc $[20, 78; 20, 9)$ m; loại cấu hình 1 vì giá thành cao hơn
 B. Mua cấu hình 1, nhịp bảo đảm thuộc $[17, 36; 17, 61)$ m; loại cấu hình 2 vì nhịp lớn nhất vượt giới hạn trên
 C. Mua cấu hình 2, nhịp bảo đảm thuộc $[23, 38; 23, 67)$ m; loại cấu hình 1 vì giá thành cao hơn
 D. Mua cấu hình 1, nhịp bảo đảm thuộc $[45, 47; 45, 57)$ m; loại cấu hình 2 vì nhịp lớn nhất vượt giới hạn trên

Câu 5. Cho mệnh đề $Q : \exists x \in \mathbb{Z}, x^2 = 24$. Mệnh đề phủ định $\bar{Q}$ là

- A. $\forall x \in \mathbb{Z}, x^2 \neq 24$ B. $\forall x \in \mathbb{Z}, x^2 = 24$ C. $\exists x \in \mathbb{Z}, x^2 \neq 24$ D. $\forall x \in \mathbb{Z}, x^2 < 24$

Câu 6. Miền nghiệm của bất phương trình $4x + 3y > 9$ là

- A. một nửa mặt phẳng, không kể bờ B. toàn bộ mặt phẳng
 C. một nửa mặt phẳng, kể cả bờ D. một đường thẳng

Câu 7. Một xưởng làm hai loại bàn A và B . Mỗi bàn loại A cần 2 đơn vị gỗ và 2 giờ công; mỗi bàn loại B cần 2 đơn vị gỗ và 1 giờ công. Xưởng có 26 đơn vị gỗ và 44 giờ công. Gọi x, y lần lượt là số bàn loại A và loại B làm được. Phương án làm 11 bàn loại A và 5 bàn loại B

- A. dùng hết đúng cả hai nguồn
B. thực hiện được
C. không thực hiện được
D. không kết luận được

Câu 8. Có 5 mệnh đề sơ cấp độc lập P_1, P_2, P_3, P_4, P_5 . Bảng chân trị có bao nhiêu dòng làm $(P_1 \Rightarrow P_2) \wedge (P_2 \Rightarrow P_3) \wedge (P_3 \Rightarrow P_4) \wedge (P_4 \Rightarrow P_5) \wedge P_3$ đúng?

- A. 32
B. 0
C. 4
D. 3

Câu 9. Một chiếc ca nô sang ngang một con sông rộng 528 m. Ca nô luôn hướng mũi vuông góc với bờ và chạy với vận tốc 6 m/s so với dòng nước, còn dòng nước chảy dọc bờ với vận tốc 1 m/s. Thời gian ca nô sang tới bờ bên kia bằng

- A. 88 s
B. 75, 43 s
C. 528 s
D. 86, 8 s

Câu 10. Cho hai mệnh đề P, Q sao cho $P \Rightarrow Q$ đúng. Cách phát biểu đúng là

- A. P là điều kiện cần và đủ để có Q
B. P là điều kiện cần để có Q
C. P là điều kiện đủ để có Q
D. Q là điều kiện đủ để có P